

Bản án số: 39/2024/HS-ST
Ngày 29/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Hoàn.
- Ông Trịnh Văn Lực.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Ly, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024 tại Hội trường A trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 466/2023/HSST ngày 28 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2024/QĐXXST-HS ngày 19/01/2024 đối với bị cáo.

Phạm Hữu P, sinh năm 1996 tại tỉnh Tiền Giang; thường trú: Số 227 tổ 7, ấp M, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang; chỗ ở: 18/10 khu phố T, phường A, thành phố A, tỉnh Bình Dương; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn M, sinh năm 1973 và con bà Bùi Thị T, sinh năm 1978; bị cáo có 01 em ruột sinh năm 2008; tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 26/11/2020, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An xử phạt 03 năm 04 tháng tù về các tội “Trộm cắp tài sản”, “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo bản án số 483, ngày 18/01/2023 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị tạm giữ bắt tạm giam ngày 23/9/2023, có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Nhật M, sinh năm 2000; chỗ ở: Số 317/7C khu phố T, phường H, thành phố A, Bình Dương, vắng mặt.

Người chứng kiến: 1. Ông Vũ Đức N; 2. Em Hồ Tuấn C. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hữu P sử dụng ma túy, vào lúc 12 giờ 45 phút ngày 23/9/2023 P điều khiển xe máy biển số 61D2 -204.22 đến ngã tư Bình Thung thuộc phường Bình An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương gặp người đàn ông (không rõ nhân thân) mua 200.000 đồng ma túy, P bỏ ma túy vào túi quần rồi điều khiển xe về. Khi lưu thông đến trước nhà số 201A/10 khu phố Nội Hóa 2, phường Bình An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương bị lực lượng Công an phường Bình An kiểm tra hành chính, P lấy ma túy từ túi quần ném xuống đường thì bị lực lượng Công an bắt giữ.

Vật chứng thu giữ: 01 gói ma túy; 01 xe mô tô biển số 61D2 – 204.22

Kết luận giám định số 545/KL-KTHS(MT) ngày 27/09/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,2833 gam.

Vật chứng đã xử lý: Xe mô tô biển số 61D2 - 204.22, số khung MH1KB1116MK299706, số máy KB11E1297872 là tài sản của anh Nguyễn Minh N, anh N không biết P mượn xe vào việc phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh N

Đối với người đàn ông bán ma túy cho P do không rõ nhân thân. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An tách điều tra xử lý sau.

Cáo trạng số 26 /CT-VKS - DA ngày 25/12/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phạm Hữu P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 (gọi tắt Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo P từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu huỷ ma túy còn lại sau giám định

Bị cáo Phạm Hữu P không tranh luận, bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi mình làm là sai, xin được xem xét giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất để sớm về với gia đình và xã hội làm người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định bị cáo phạm tội: Phạm Hữu P sử dụng ma túy, ngày 23/9/2023 P mua ma túy để sử dụng thì bị bắt giữ, ma túy thu giữ từ P có khối lượng 0,2833 gam loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 323 Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Như vậy, hành vi trên của bị cáo P đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 26/ CT – VKS ngày 25/12/2023 của Viện kiểm sát thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo tại phiên toà là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa được xoá án tích tại bản án hình sự số 483 ngày 26/11/2020, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo P có nhân thân xấu thể hiện việc có tiền án, lần phạm tội này của bị cáo thể hiện sự không hướng thiện của bản thân cũng như việc chấp hành pháp luật.

[6] Về tính chất mức độ tội phạm: Bị cáo P phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 05 năm tù, bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, hiện nay hành vi mua bán trái phép chất ma túy, sử dụng trái phép chất ma túy diễn ra nhiều và phức tạp việc này ảnh hưởng rất lớn đến sự an toàn, an nguy của xã hội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tù có thời hạn tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[7] Về vật chứng: Lượng ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu huỷ

[8] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, việc xử lý vật chứng, mức hình phạt bị cáo phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Hữu P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Hữu P 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 23/9/2023.

2. Các biện pháp tư pháp:

Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong dán kín, bên ngoài ký hiệu số 545/PC 09, bên trong chứa ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định có khối lượng 0,2558 gam.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/12/2023 tại Chi cục thi hành án Dân sự Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Bị cáo Phạm Hữu P phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo P có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TP Dĩ An;
- Công an TP Dĩ An;
- Chi cục THA dân sự TP Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- VKS tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 06 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 10 CA tỉnh BD;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Linh